

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 46/2022/HS-ST

Ngày: 09/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đức Chính**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Duy Cừ**

Bà **Võ Thị Hoa**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến S; Sinh ngày: 04/02/1993, tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố 6, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Tiến H và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2022 đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Trần Quốc P; Sinh ngày: 16/7/1994, tại Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Quốc H và bà Phạm Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2022 đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; Nghề nghiệp: Buôn bán; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, Phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- Người làm chứng:

1. Chị Trương Thị N, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số nhà 116, đường V, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

2. Anh Nguyễn Thành Đ sinh năm 1994; Địa chỉ: Số nhà 155, đường L, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Huy V, sinh năm 1987; Trú tại: Khối phố 3, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Những người tham gia tố tụng khác*: Cán bộ, chiến sỹ hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh:

1. Đồng chí Trần Lê Văn Phước
2. Đồng chí Hồ Tiến Lĩnh
3. Đồng chí Tô Ngọc Hiếu
4. Đồng chí Phạm Ngọc Bảo

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, khi Nguyễn Tiến S và Trần Quốc P đang ngồi uống bia tại quán bia H đường 26/3 thuộc phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, S có nhu cầu sử dụng ma túy nên rủ P góp tiền mua ma túy sử dụng. P sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu đen của mình chuyển số tiền 1.150.000 đồng từ tài khoản số 1026688578 ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) mang tên TRAN QUOC P đến tài khoản số 0201000673925 ngân hàng Vietcombank mang tên NGUYEN TIEN SON. Sau đó, S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen của mình gọi đến số điện thoại 0375446065 của người bán ma túy (S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) hỏi mua 01 viên thuốc lắc và 02 “áo” ketamine với số tiền 2.500.000 đồng. Người bán đồng ý và nói S chuyển tiền vào số tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên TRAN THI NGOC HA số tài khoản 0201000725532. Sau khi S chuyển tiền, người bán hẹn S đến ngõ 178, đường T, thành phố H để lấy ma túy, ma túy để trong phong bì thư màu trắng đặt dưới chân cột biển báo đầu ngõ. Sau đó, S và P rời khỏi quán bia, đến nhà S lấy 01 túi nilông màu đen bên trong có 01 đĩa sứ màu trắng dùng để sử dụng ma túy rồi đi nhờ xe của anh Nguyễn Thành Đ đến ngõ 178 đường T lấy ma túy. Đến nơi, S xuống xe thấy dưới chân cột biển báo có 01 phong bì màu trắng, biết là ma túy nên S cầm phong bì lên xe cùng P và tiếp tục đi nhờ xe của anh Đ đến khách sạn White Palace ở phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thuê phòng 404 để sử dụng ma túy còn anh Đông đi về. Vào lúc 00 giờ 35 phút ngày 01/4/2022, S lấy đĩa sứ màu trắng đặt lên bàn uống nước và dùng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống hút để trên bàn uống nước chuẩn bị sử dụng ma túy thì lực lượng Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Tiến S và Trần Quốc P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ cùng tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 457/GĐMT-PC09 ngày 06/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 01 viên nén hình tam giác, màu xanh (ký hiệu M1) là ma túy, có khối lượng 0,4193 gam, là MDMA, chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được đựng trong 01 (một) túi nilông trong suốt có kích thước 02cm x 2,5cm là ma túy, có khối lượng 0,4296 gam, là Ketamine. Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) được đựng trong 01 (một) túi nilông trong suốt có kích thước 02cm x 2,5cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3854 gam, MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày

15/5/2018 của Chính phủ. Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 35, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSTPHT ngày 14/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn Tiến S và Trần Quốc P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Tiến S từ 15 đến 18 tháng tù; Trần Quốc P từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được sai phạm và xin nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo S và P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào đêm 31/5/2022, Nguyễn Tiến S rủ Trần Quốc P góp tiền mua ma túy và thuê phòng 404 khách sạn White palace để sử dụng. Đến 00 giờ 35 phút ngày 01/4/2022, khi đang chuẩn bị sử dụng thì bị Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật 0,4193 gam MDMA và 0,8150 gam Ketamine. Các bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng, không vì mục đích mua bán nên hành vi của các bị cáo là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Nguyễn Tiến S và Trần Quốc P đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa, hủy hoại sức khỏe và nhân cách con người, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh cách ly các bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Nguyễn Tiến S là người khởi xướng, trực tiếp mua ma túy để sử dụng nên giữ vai trò chính; Trần Quốc P giữ vai trò đồng phạm người thực hành nên cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nhân thân tốt nên khi lượng hình xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Trong vụ án này người bán ma túy cho Nguyễn Tiến S và Trần Quốc P không có thông tin đầy đủ. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu số điện thoại di động 0375446065 xác định chủ thuê bao là chị Nguyễn Thị T trú tại phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên, chị T không sử dụng số điện thoại nói trên; tiến hành sao kê tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0201000725532 mang tên Trần Thị Ngọc H, sinh năm 2003; trú tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, nhưng chị Hà hiện đang du học tại Hàn Quốc từ tháng 02/2022, không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra điều tra làm rõ sau là phù hợp.

[8] Đối với anh Nguyễn Thành Đ là người chở Nguyễn Tiến S và Trần Quốc P đi mua ma túy, xét thấy anh Đ không biết S và P tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với anh Đ là phù hợp.

[9] Xét luận tội và đề nghị của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án là thỏa đáng.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4,5cm x 7,5cm bên trong có 01 viên nén màu xanh là MDMA có khối lượng 0,4193 gam trừ mẫu giám định còn 0,2117 gam; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 2,5cm chứa Ketamine có khối lượng 0,4296 gam, trừ mẫu giám định còn 0,3893 gam; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 2,5cm chứa Ketamine có khối lượng 0,3854 gam trừ mẫu giám định còn 0,3550 gam; 01 chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng; căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy. Tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen của Nguyễn Tiến S; 01 điện thoại di động Iphone 6S plus của Trần Quốc P là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **Nguyễn Tiến S và Trần Quốc P** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

Xử phạt:

- **Nguyễn Tiến S 15 (Mười lăm) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2022.

- **Trần Quốc P 12 (Mười hai) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4,5cm x 7,5cm bên trong có 01 viên nén màu xanh là MDMA có khối lượng 0,2117 gam; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 2,5cm chứa Ketamine có khối lượng 0,3893 gam; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 2,5cm chứa Ketamine có khối lượng 0,3550 gam; 01 chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen, số IMEI 357308090912060, gắn thẻ sim 0948119507 của Nguyễn Tiến S; 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu đen số IMEI 35333507167719, gắn thẻ sim 008679117293 của Trần Quốc P.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Tiến S và Trần Quốc P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- Trại tạm giam CA tỉnh HT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính